

Số: 03/2018/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 04 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2017/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Công D, sinh năm 1973;

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Ông D ủy quyền cho ông Từ Văn L, sinh năm 1973;

Địa chỉ: ấp A, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

- *Bị đơn:* Ông Đặng Văn U', sinh năm 1948;

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị P, sinh năm 1955;

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đặng Văn U' và bà Bùi Thị P thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Công D số tiền mua thức ăn còn thiếu là 99.570.000đ (chín mươi chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) và 4.000.00đ (bốn triệu đồng) tiền lãi, tổng cộng là 103.570.000đ (một trăm lẻ ba triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng). Thời gian trả thực hiện như sau:

- Ngày 15/4/2018 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng);
- Ngày 15/4/2019 trả 39.570.000đ (Ba mươi chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng);

- Ngày 15/4/2020 trả 30.000.000đ (Ba mươi bốn triệu đồng);

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành: 2.589.000đ (Hai triệu năm trăm tám mươi chín nghìn đồng):

- Ông Nguyễn Công D nộp 1.294.500đ (Một triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.164.500 (Hai triệu một trăm sáu mươi bốn nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0012363 ngày 06/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Ông D được hoàn lại số tiền 870.000đ (tám trăm bảy mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

- Ông Đặng Văn U' và bà Bùi Thị P liên đới nộp 1.294.500đ (Một triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền đã nêu trong quyết định chưa được thi hành sẽ được tính lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Linh

